TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:122/2023/HS-ST
Ngày: 23/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lường Xuân Thu.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Vừ Thị Hoa; Ông Đinh Xuân Thủy.
- *Thư ký phiên toà*: Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:* Ông La Văn Xôm - Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:123/2023/TLST-HS, ngày 26/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2023/QĐXXST-HS ngày 9/8/2023 đối với bị cáo:

Vừ A Th - Sinh ngày 15/11/1979 tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản N Q, xã Kh O, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vừ A D (đã chết); Con bà: Sùng Thị D1 - sinh năm 1960; Gia đình có 4 anh, em bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo có vợ: Vàng Thị P – sinh năm 1980; Bị cáo có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/02/2023, tạm giam ngày 27/02/2023, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. *(Có mặt)*.

- *Người làm chứng:* 1. Vừ A S – sinh năm 1985.

2. Mùa A Ch – sinh năm 1992.

Đều trú tại: Bản N Q, xã Kh O, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

(đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 16/02/2023, tại Bản N Q, xã Kh O, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Vừ A Th mua 01 gói Heroine và 01 viên Methamphetamine (Hồng phiến) của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 1.500.000 đồng. Sau đó, Vừ A Th cất giấu ma túy vào trong túi áo khoác rồi mang về nhà Th tại bản N Q, xã Kh O, huyện Than Uyên, mục đích để sử dụng và bán. Trong thời gian từ ngày 16/02/2023, đến ngày 18/02/2023, Vừ A Th đã nhiều lần lấy Heroine và Hồng phiến ra sử dụng. Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 18/02/2023, Vừ A Th đang ở nhà thì có Vừ A S, sinh năm 1985 và Mùa A Ch, sinh năm 1992, cùng trú tại Bản N Q, xã Kh O, huyện Than Uyên đến hỏi mua Heroine để sử dụng. S và Ch mỗi người đưa cho Th 50.000 đồng, nhận tổng số tiền 100.000 đồng, Th lấy gói Heroine mua được ra, cấu lấy 01 ít chia thành 02 phần nhỏ, bán cho S và Ch mỗi người một phần. Mua được Heroine, S và Ch mang ra bụi cây ven đường bản N Q sử dụng hết bằng hình thức hít.

Đến hồi 15 giờ 05 phút ngày 18/02/2023, tại nhà Vừ A Th thuộc Bản N Q, xã Kh O, huyện Than Uyên, Vừ A Th lấy gói Heroine và Hồng phiến ra chuẩn bị sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu đen; một nửa viên Hồng phiến (**Methamphetamine**) và số tiền 250.000 đồng do Th giao nộp.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vừ A Th, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ trên nền nhà Vừ A Th 01 cục Heroine (do Th ném ra khi bị lực lực Công an phát hiện).

Tại kết luận giám định số 14 ngày 18/02/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Than Uyên và kết luận giám định số 209 ngày 22/02/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Vừ A Th có tổng khối lượng 0,15 gam; là ma túy, loại: **Heroin**. Viên nén màu hồng thu giữ của Vừ A Th gửi giám định có khối lượng 0,04 gam là ma tuý; loại **Methamphetamine**.

Tại kết luận giám định số 211 ngày 22/02/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số tiền 250.000 đồng thu giữ của Vừ A Th là tiền thật.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,15 gam Heroine và 0,04 gam Methamphetamine, thu giữ của Vừ A Th đã gửi giám định hết; 01 mảnh nilon màu đen; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; số tiền 250.000 đồng, các vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 96/CT –VKS, ngày 26/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vừ A Th về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vừ A Th phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"*

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Vừ A Th từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh ni lon màu đen, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đồng, tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 150.000đồng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Vừ A Th không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình, xã hội và xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Buổi sáng

ngày 16/02/2023, tại Bản N Q, xã Kh O, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Vừ A Th đã mua trái phép 01 gói Heroine và 01 viên Methamphetamine (Hồng phiến) với giá 1.500.000 đồng từ một người đàn ông không rõ lai lịch, mục đích để sử dụng và bán. Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 18/02/2023, tại bản N Q, Vừ A Th đã cùng lúc bán trái phép 02 phần nhỏ Heroine cho hai người là Vừ A S và Mùa A Ch lấy tổng số tiền 100.000 đồng. Đến hồi 15 giờ 05 phút ngày 18/02/2023 Vừ A Th bị Công an huyện phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine khối lượng 0,07 gam và một nửa viên Methamphetamine có khối lượng 0,04 gam. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vừ A Th, Cơ quan điều tra thu giữ thêm 0,08 gam Heroine.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, Quy định về việc tính tổng khối lượng các chất ma túy xác định: Vừ A Th phải chịu trách nhiệm hình sự tổng khối lượng ma túy là: 0,15 gam Heroine (thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp) + 0, 04 gam Methamphetamine = 0,19 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vừ A Th đã đủ yếu tố cấu thành tội: " *Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 – Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị củaViện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo có đủ mọi điều kiện để biết rằng: Các loại ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nên Nhà nước nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc đối với người nào có một trong những hành vi liên quan đến chất ma túy. Sáng ngày 18/02/2023 bị cáo cố ý thực hiện hành vi cùng một lúc bán 02 phần nhỏ Heroine cho Vừ A S, Mùa A Ch lấy tổng số tiền 100.000đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, trực tiếp gây mầm họa, làm phát sinh người nghiện chất ma túy trên địa bàn. Nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Vừ A Th đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện , bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình bị cáo còn đang khó khăn, bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh ni lon màu đen, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu. Xét thấy số vật chứng này là vật không có giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 250.000đồng thu giữ của bị cáo, trong đó có 100.000đồng do bị cáo bán ma túy mà có, nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại là 150.000đồng xét không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Vừ A Th khai mua của một người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vừ A Th là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí, nên cần chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106; 135;136; 331; 333 – Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vừ A Th phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Vừ A Th 07** *(bảy)* năm **06** *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/02/2023.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong đựng 01 mảnh ni lon màu đen, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đồng, tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 150.000đồng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Than Uyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên lập ngày 01/8/2023).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vừ A Th.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Than Uyên.*
- *VKSND tỉnh Lai Châu.*
- *Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.*
- *Bị cáo.*
- *CA huyện Than Uyên.*
- *CQTHAHS huyện Than Uyên.*
- *Chi cục THADS huyện Than Uyên.*
- *Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Xuân Thu